

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý nhà nước
về tài nguyên và môi trường cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi Trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 2167/QĐ-UBND ngày 02/12/2014 về việc công bố thủ tục hành chính mới lĩnh vực quản lý nhà nước về tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tỉnh Lâm Đồng; số 1754/QĐ-UBND ngày 23/7/2015 về việc sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh Lâm Đồng; số 1915/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 về việc công bố thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Lâm Đồng; số 2662/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 về việc công bố thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND tỉnh Lâm Đồng; số 140/QĐ-UBND ngày 20/01/2016 về việc công bố thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tỉnh Lâm Đồng; số 1468/QĐ-UBND

ngày 04/7/2017 về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh Lâm Đồng; số 1696/QĐ-UBND ngày 03/8/2017 về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng; số 1748/QĐ-UBND ngày 09/8/2017 về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng; số 2513/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Cục kiểm soát TTHC);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Trung tâm Phục vụ HCC;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Cổng Thông tin Điện tử tỉnh;
- Website Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, PKSTTHC.

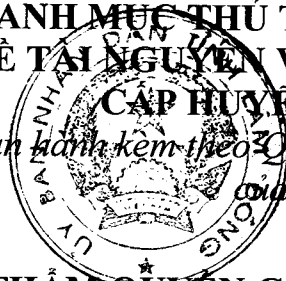
CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Việt

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
VỀ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN CẤP TỈNH,
CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)



A. THỦ TỤC THUỘC THẨM QUYỀN CẤP TỈNH (86 thủ tục)

I. THỦ TỤC THUỘC THẨM QUYỀN CỦA UBND TỈNH (43 thủ tục)

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI (02 thủ tục)						
01	265065	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>- Thời hạn giải quyết không quá 60 ngày;</p> <p>- Thời hiệu giải quyết tranh chấp đất đai: không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết tranh chấp đất đai lần hai.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p>	Người có đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp nộp đơn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt	Không	<p>- Luật Đất đai ngày 29/11/2013;</p> <p>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;</p> <p>- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.</p>

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
02	264185	Thủ tục cung cấp dữ liệu đất đai	Trường hợp nhận được yêu cầu trước 15 giờ thì phải cung cấp ngay trong ngày; trường hợp nhận được yêu cầu sau 15 giờ thì cung cấp dữ liệu đất đai được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo; Trường hợp yêu cầu cung cấp dữ liệu đất đai dưới hình thức tổng hợp thông tin thì thời hạn cung cấp dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận giữa cơ quan cung cấp dữ liệu đất đai và người có yêu cầu bằng hình thức hợp đồng.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc trang web: motcua.lamdong.gov.vn	Không	- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP.

LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (09 thủ tục)

01	265040	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường	<p>Thời gian giải quyết không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường nhận đủ hồ sơ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Sở Tài nguyên và Môi trường là 23 ngày; - Tại Văn phòng UBND tỉnh là 07 ngày (03 ngày ký Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định; 04 ngày ký Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường). <p>Thời hạn quy định trên không bao gồm thời gian chủ cơ sở hoàn thiện chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ và gửi lại.</p>	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Mức thu theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.
----	--------	---	---	---	---	--

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
02	264742	Thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược	<p>Thời gian giải quyết không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường nhận đủ hồ sơ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Sở Tài nguyên và Môi trường là 23 ngày; - Tại Văn phòng UBND tỉnh là 07 ngày (03 ngày ký Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định; 04 ngày ban hành văn bản báo cáo kết quả thẩm định báo cáo ĐMC). <p>Thời hạn quy định trên không bao gồm thời gian chủ cơ sở hoàn thiện chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ và gửi lại.</p>	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT.
03	264900	Thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết	<p>Thời gian giải quyết không quá 25 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường nhận đủ hồ sơ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Sở Tài nguyên và Môi trường là 20 ngày; - Tại Văn phòng UBND tỉnh là 05 ngày (02 ngày ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; 03 ngày ký Quyết định phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết). <p>Thời hạn quy định trên không bao gồm thời gian chủ cơ sở hoàn thiện chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ và gửi lại.</p>	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Phường 4, thành phố Đà Lạt	Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
04	264774	Cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án	<p>- Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án trong trường hợp không cần tiến hành lấy mẫu, phân tích các chỉ tiêu môi trường để kiểm chứng;</p> <p>- Không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án trong trường hợp phải lấy mẫu, phân tích các chỉ tiêu môi trường để kiểm chứng;</p> <p>Thời hạn quy định trên không bao gồm thời gian chủ cơ sở hoàn thiện chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ và gửi lại.</p>	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	<p>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;</p> <p>- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT.</p>
05	265041	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	<p>Thời gian giải quyết không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường nhận đủ hồ sơ. Trong đó:</p> <p>- Tại Sở Tài nguyên và Môi trường là 23 ngày;</p> <p>- Tại Văn phòng UBND tỉnh là 07 ngày (03 ngày ký Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định; 04 ngày ký Quyết định phê duyệt).</p> <p>Thời hạn quy định trên không bao gồm thời gian chủ cơ sở hoàn thiện chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ và gửi lại.</p>	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Phường 4, thành phố Đà Lạt	Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<p>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;</p> <p>- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT.</p>

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
06	265042	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	<p>Thời gian giải quyết không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường nhận đủ hồ sơ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Sở Tài nguyên và Môi trường là 23 ngày; - Tại Văn phòng UBND tỉnh là 07 ngày (03 ngày ký Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định; 04 ngày ký Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung). <p>Thời hạn quy định trên không bao gồm thời gian chủ cơ sở hoàn thiện chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ và gửi lại.</p>	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT.
07	264796	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	<p>Thời gian giải quyết không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường nhận đủ hồ sơ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Sở Tài nguyên và Môi trường là 23 ngày; - Tại Văn phòng UBND tỉnh là 07 ngày (03 ngày ký Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định; 04 ngày ký Quyết định phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung). <p>Thời hạn quy định trên không bao gồm thời gian chủ cơ sở hoàn thiện chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ và gửi lại.</p>	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Kinh phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung do tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản chịu trách nhiệm chi trả theo quy định của pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
08	264795	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	<p>Thời gian giải quyết không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường nhận đủ hồ sơ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Sở Tài nguyên và Môi trường là 23 ngày; - Tại Văn phòng UBND tỉnh là 07 ngày (03 ngày ký Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định; 04 ngày ký Quyết định phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường). <p>Thời hạn quy định trên không bao gồm thời gian chủ cơ sở hoàn thiện chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ và gửi lại.</p>	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường do tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản chịu trách nhiệm chi trả theo quy định của pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT.
09	264797	Xác nhận hoàn thành từng phần Phương án cải tạo, phục hồi môi trường, Phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản	<p>Thời gian giải quyết không quá 40 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường nhận đủ hồ sơ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Sở Tài nguyên và Môi trường là 33 ngày; - Tại Văn phòng UBND tỉnh là 07 ngày (03 ngày ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; 04 ngày ký Giấy xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo phục hồi môi trường/phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung). <p>Thời hạn quy định trên không bao gồm thời gian chủ cơ sở hoàn thiện chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ và gửi lại.</p>	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 36 Trần Phú, Phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN (18 thủ tục)						
01	265174	Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản tối đa không quá 120 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản tối đa không quá 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Ghi chú: Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ và thời gian xin ý kiến các cơ quan, tổ chức hữu quan về các vấn đề liên quan không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ. 	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Mức thu lệ phí theo quy định tại Thông tư số 191/2016/TT-BTC	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; - Thông tư số 53/2013/TT-BTNMT ngày 30/12/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định tổ chức và hoạt động của hội đồng thẩm định đề án thăm dò khoáng sản; - Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						<p>phép hoạt động khoáng sản;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản.
02	264992	Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản	<p>Không quá 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Thời gian xin ý kiến các cơ quan, tổ chức hữu quan về các vấn đề liên quan không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ.</p>	<p>Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích</p>	<p>Mức thu lệ phí áp dụng theo quy định tại Thông tư số 191/2016/TT-BTC</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC.
03	264994	Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản	<p>Không quá 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Thời gian xin ý kiến các cơ quan, tổ chức hữu quan về các vấn đề liên quan không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ.</p>	<p>Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích</p>	<p>Không</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
04	264993	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	Không quá 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Mức thu lệ phí áp dụng theo quy định tại Thông tư số 191/2016/TT-BTC	- Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT.
05	264999	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	Không quá 180 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian tổ chức, cá nhân nộp phí thăm định, bổ sung, hoàn thiện báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Mức thu phí thăm định áp dụng theo quy định tại Thông tư số 191/2016/TT-BTC	- Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT.
06	264979	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình	- Cấp giấy phép khai thác khoáng sản: Tối đa không quá 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản: Tối đa không quá 40 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình: không quá 72 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian nêu trên không kể thời gian tổ chức, cá nhân làm thủ tục nộp tiền cấp quyền khai thác lần đầu và thời gian xin ý kiến các cơ quan, tổ chức hữu quan.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Mức thu phí thăm định áp dụng theo quy định tại Thông tư số 191/2016/TT-BTC	- Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
07	264995	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản	Không quá 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian xin ý kiến các cơ quan, tổ chức hữu quan về các vấn đề liên quan không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Mức thu lệ phí áp dụng theo quy định tại Thông tư số 191/2016/TT-BTC	- Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC.
08	264998	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản, một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản	Không quá 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian xin ý kiến các cơ quan, tổ chức hữu quan về các vấn đề liên quan không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Không	- Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC.
09	264996	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	Không quá 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Mức thu lệ phí áp dụng theo tỷ lệ quy định tại Thông tư số 191/2016/TT-BTC	- Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC.
10	265003	Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Mức thu lệ phí là 5.000.000 đồng/01 giấy phép.	- Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
11	265004	Gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Không quá 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích	Mức thu lệ phí: 2.500.000 đồng/01 giấy phép.	- Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC.
12	265005	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Không quá 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích	Không	- Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC.
13	264981	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án XD công trình (đã được phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho XD công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch	Không quá 57 ngày. Thời gian tổ chức, cá nhân làm thủ tục nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích	Không	- Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
14	265002	Đóng cửa mỏ khoáng sản	Không quá 110 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Thời gian phê duyệt đề án đóng cửa mỏ: Không quá 80 ngày. - Đóng cửa mỏ khoáng sản: Không quá 30 ngày. Thời gian tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hoặc lập lại đề án đóng cửa mỏ khoáng sản và thực hiện nội dung đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được phê duyệt không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Không	- Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT.
15	264982	Chấp thuận tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản	Không quá 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Không	- Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT.
16	264984	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản	Không quá 112 ngày	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Không	- Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 22/2012/NĐ-CP; - Thông tư số 16/2014TT-BTNMT; - Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
17	264986	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt	Không quá 112 ngày	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Không	- Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 22/2012/NĐ-CP; - Thông tư số 16/2014TT-BTNMT; - Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC.
18	265038	Tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đối với trường hợp Giấy phép khai thác khoáng sản đã được cấp trước ngày Nghị định số 203/2013/NĐ-CP có hiệu lực)	- Chậm nhất là 10 ngày làm việc khi nhận được văn bản phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, Cục thuế địa phương nơi có khu vực khoáng sản được cấp phép khai thác ra thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo Mẫu số 04 tại Phụ lục II của Nghị định số 203/2013/NĐ-CP, gửi tổ chức, cá nhân được cấp quyền khai thác khoáng sản. - Thời điểm nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản chậm nhất lần đầu là 90 ngày tính từ ngày nhận được thông báo của Cục thuế địa phương; thời điểm các lần sau chậm nhất là ngày 31 tháng 3 các năm tiếp theo. Sau các thời điểm này, ngoài số tiền phải nộp theo thông báo, tổ chức, cá nhân còn phải nộp tiền phạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Không	- Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Nghị định số 203/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC (14 thủ tục)						
01	265050	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm (cấp tỉnh)	<p>Thời gian: 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ (không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép bổ sung, hoàn thiện hoặc lập lại đề án, thiết kế); trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nhận và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn: 01 ngày. - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 10 ngày. - Thời hạn thẩm định đề án, thiết kế và quyết định cấp phép thăm dò nước dưới đất 30 ngày bao gồm: Thời gian thẩm định là 23 ngày làm việc và trình UBND tỉnh cấp phép 07 ngày. - Thời hạn trả giấy phép 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy phép. 	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các NĐ liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
02	265051	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	<p>Thời gian: 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ (không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép bổ sung, hoàn thiện hoặc lập lại báo cáo); trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nhận và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn: 01 ngày; - Thời hạn kiểm tra hồ sơ 05 ngày; - Thời hạn thẩm định báo cáo và quyết định gia hạn, điều chỉnh giấy 25 ngày, bao gồm: Thời gian thẩm định là 18 ngày làm việc và trình UBND tỉnh cấp phép 07 ngày; - Thời hạn trả giấy phép 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy phép. 	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT.
03	265052	Cấp giấy phép, khai thác sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	<p>Thời gian: 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ (không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép bổ sung, hoàn thiện hoặc lập lại báo cáo, bản kê khai); trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nhận và chuyển hồ sơ 01 ngày; - Thời hạn kiểm tra hồ sơ 10 ngày; - Thời hạn thẩm định báo cáo, thẩm định tiền cấp quyền khai thác 30 (thời gian thẩm định là 23 ngày làm việc và trình UBND tỉnh cấp phép, quyết định phê duyệt 07 ngày). - Thời hạn trả giấy phép, quyết định 04 ngày. 	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
04	265053	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000 m ³ /ngày đêm	<p>Thời gian: 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ (không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép bổ sung, hoàn thiện hoặc lập lại báo cáo, bản kê khai); trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nhận và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn: 01 ngày; - Thời hạn kiểm tra hồ sơ 05 ngày; - Thời hạn thẩm định báo cáo, thẩm định điều chỉnh 25 ngày (thời gian thẩm định là 18 ngày làm việc và trình UBND tỉnh cấp phép, quyết định phê duyệt 07 ngày. - Thời hạn trả giấy phép, quyết định 04 ngày. 	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT.
05	265054	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m ³ /s, phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw, cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m ³ /ngày đêm	<p>Thời gian: 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ (không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép bổ sung, hoàn thiện hoặc lập lại đề án, báo cáo, bản kê khai); trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nhận và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn: 01 ngày; - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 10 ngày; - Thời hạn thẩm định báo cáo, thẩm định 30 ngày bao gồm: thẩm định là 23 ngày làm việc và trình UBND tỉnh cấp phép, quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước 07 ngày. - Thời hạn trả giấy phép, quyết định 04 ngày. 	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
06	265055	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kW; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m ³ /ngày đêm	<p>Thời gian: 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ (không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép bổ sung, hoàn thiện hoặc lập lại báo cáo, bản kê khai); trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nhận và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn: 01 ngày; - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 05) ngày; - Thời hạn thẩm định 25 ngày, bao gồm: thẩm định là 18 ngày và trình UBND tỉnh cấp phép, quyết định phê duyệt 07 ngày; - Thời hạn trả giấy phép, quyết định điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: 04 ngày. 	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT.
07	265056	Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000 m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000 m ³ /ngày đêm đối với các hoạt động khác	<p>Thời gian: 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ (không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép bổ sung, hoàn thiện hoặc lập lại báo cáo, đề án); trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nhận và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn: 01 ngày; - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 10 ngày; - Thời hạn thẩm định báo cáo, đề án và quyết định cấp phép 30 ngày, bao gồm: thẩm định là 23 và trình UBND tỉnh cấp phép 07 ngày. - Thời hạn trả giấy phép 04 ngày. 	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
08	265057	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000 m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000 m ³ /ngày đêm đối với các hoạt động khác	<p>Thời gian: 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ (không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép bổ sung, hoàn thiện hoặc lập lại báo cáo); trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nhận và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn: 01 ngày; - Thời hạn kiểm tra hồ sơ (05) ngày; - Thời hạn thẩm định báo cáo và quyết định gia hạn, điều chỉnh giấy phép 25 ngày, bao gồm: thẩm định là 18 ngày và trình UBND tỉnh cấp phép 07 ngày. - Thời hạn trả giấy phép 04 ngày. 	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT.
09	265058	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	<p>Thời gian: 21 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ (không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép chỉnh sửa hồ sơ), trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nhận và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn: 01 ngày; - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày; - Thời hạn thẩm định hồ sơ: 15 ngày (thẩm định là 09 ngày và trình UBND tỉnh cấp phép 06 ngày). - Thời hạn trả giấy phép: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy phép. 	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất;

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
10	265059	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	<p>Thời gian: 16 ngày làm việc (không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa hồ sơ), trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nhận và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn: 01 ngày; - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày; - Thời hạn thẩm định hồ sơ: 11 ngày (thẩm định là 06 ngày và trình UBND tỉnh cấp phép 05 ngày). - Thời hạn trả giấy phép: 02 ngày. 	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT.
11	265060	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	<p>Thời gian: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ (không bao gồm thời gian chủ giấy phép lập lại bản kê khai); trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nhận và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn: 01 ngày; - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 02 ngày; - Thời hạn thẩm định hồ sơ và phê duyệt 16 ngày (thẩm định 12 ngày và trình UBND tỉnh phê duyệt 04 ngày); - Thời hạn giao quyết định 01 ngày, đồng thời gửi quyết định điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho Cục thuế tỉnh. <p>Cục thuế tỉnh Lâm Đồng có trách nhiệm gửi thông báo số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho chủ giấy phép.</p>	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
12	265061	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với trường hợp tổ chức, cá nhân đã được cấp phép trước này Nghị định số 82/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành	<p>Thời gian: 37 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ (không bao gồm thời gian chủ giấy phép lập lại bản kê khai):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nhận và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn: 01 ngày; - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 02 ngày; - Thời hạn thẩm định hồ sơ và phê duyệt 30 ngày (thẩm định 23 ngày và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt 07 ngày); - Thời hạn giao quyết định phê duyệt 04 ngày, đồng thời gửi quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho Cục thuế tỉnh. 	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 82/2017/NĐ-CP.
13	264911	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước	<p>Thời gian: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ (không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại giấy phép chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ), trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nhận và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn: 01 ngày; - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 05; - Thời hạn thẩm định hồ sơ 10 ngày (thẩm định là 05 ngày và trình UBND tỉnh cấp phép năm 05 ngày); - Thời hạn trả giấy phép 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy phép của UBND tỉnh. 	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 82/2017/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
14	265039	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	<p>Thời gian: 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ (không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại giấy phép chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ), trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nhận và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn: 01 ngày; - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày; - Thời hạn thẩm định hồ sơ: 05 ngày (thẩm định là 03 ngày và trình UBND tỉnh cấp phép 02 ngày); - Thời hạn trả giấy phép: 02 ngày, kể từ ngày nhận được giấy phép của UBND tỉnh. 	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP - Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT.

II. THỦ TỤC THUỘC THẨM QUYỀN CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (43 thủ tục)

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
TTHC LĨNH VỰC ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ VÀ VIỄN THĂM (03 thủ tục)						
01	265171	Cung cấp, khai thác và sử dụng dữ liệu viễn thám quốc gia	Trong thời hạn chậm nhất là 07 ngày, kể từ ngày nhận được phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân (Thời hạn cung cấp theo Quy chế cung cấp dữ liệu của Cục Viễn thám quốc gia)	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Không	- Quyết định 81/2010/QĐ-TTg; - Quyết định 76/2014/QĐ-TTg; - Thông tư số 70/2012/TT-BTC.
02	264734	Cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 34/2017/TT-BTC	- Nghị định số 45/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về hoạt động đo đạc và bản đồ; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Thông tư số 34/2017/TT-BTC ngày 21/4/2017 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ.
03	264732	Cấp bổ sung nội dung giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Theo quy định Điều 3 Thông tư số 34/2017/TT-BTC	- Nghị định số 45/2015/NĐ-CP; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 34/2017/TT-BTC.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU (02 thủ tục)						
01	264945	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 02 ngày làm việc. - Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận cấp phép: 15 ngày làm việc.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích	Không	- Luật Khí tượng thủy văn ngày 23/11/2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn.
02	264946	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 02 ngày làm việc. - Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận cấp phép: 15 ngày làm việc.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích	Không	- Luật Khí tượng thủy văn ngày 23/11/2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI (34 thủ tục)						
01	265164	Thẩm định phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không bao gồm thời gian Sở Tài nguyên và Môi trường gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan liên quan và thời gian các cơ quan gửi văn bản góp ý kiến về Sở Tài nguyên và Môi trường):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn không quá 05 ngày, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm gửi hồ sơ phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp đến các Sở, ngành, UBND cấp huyện để lấy ý kiến; - Trong thời hạn không quá 10 ngày, các cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm gửi ý kiến bằng văn bản đến Sở Tài nguyên và Môi trường; - Trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian lấy ý kiến, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định; gửi thông báo kết quả thẩm định đến công ty nông, lâm nghiệp để hoàn chỉnh hồ sơ. 	Tổ chức nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Theo Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp; - Thông tư số 07/2015/TT-BTNMT ngày 26/02/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc lập phương án sử dụng đất; lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất; đo đạc, lập bản đồ địa chính; xác định giá thuê đất; giao đất, cho thuê đất và cấp GCNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với Công ty nông, lâm nghiệp; - Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về Ban hành Quy định mức thu, nộp, chế độ quản lý và sử dụng các khoản phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thực thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
02	265163	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định).</p> <p>Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về GCNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của NĐ số 43/2014/NĐ-CP và NĐ số 44/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP.
03	265091	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời thực hiện nghĩa vụ tài chính của</p>	Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết nghị định 01/2017/NĐ-CP.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.			
04	265153	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (Đối với dự án đầu tư đã được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư hoặc Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư thì không phải thực hiện	- Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. - Thời hạn giải quyết: không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày; trừ thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai.	Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết nghị định 01/2017/NĐ-CP.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		<p>thủ tục thẩm định này. Đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất để thực dự án vì mục đích quốc phòng an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng thì nộp hồ sơ thẩm định trong thời gian thực hiện Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để lập Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; đồng thời, chủ đầu tư được tiến hành khảo sát, đo đạc để lập dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng. Thời điểm thẩm định nhu cầu sử dụng đất xin giao đất, cho thuê đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư: khi cấp Giấy chứng nhận đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc chấp thuận đầu tư theo quy định của</p>				

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thực thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng. Trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án đầu tư mà phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì thủ tục này chỉ thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ có văn bản chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất hoặc Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có Nghị quyết về việc chuyển mục đích sử dụng đất.)				
05	265098	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất (cấp tỉnh)	Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian	Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư 02/2015/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.			
06	265097	Đăng ký đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích. Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
07	265096	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất	Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định). Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích. Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quyết định 22/2016/NQ-HĐND Nghị	- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT.
08	265095	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng	Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích. Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp	Theo quyết định 22/2016/NQ-HĐND Nghị	- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định). Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.		
09	265094	Đăng ký biến động quyền SDD, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền SDD, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền SDD vào doanh nghiệp	Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích. Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
10	265093	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	<p>Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó, 10 ngày cho thủ tục đăng ký biến động về mua, góp vốn tài sản và 20 ngày cho thủ tục thuê đất (không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định).</p> <p>Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích.</p> <p>Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT.
11	265092	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.</p> <p>+ Thủ tục đăng ký biến động trong trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp</p>	Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hoặc	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT;

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		<p>sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận.</p>	<p>vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;</p> <p>+ Thủ tục đăng ký biến động trong trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất là không quá 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;</p> <p>+ Thủ tục đăng ký biến động trong trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng là không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>qua dịch vụ Bru chính công ích.</p> <p>Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>		<p>- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT;</p> <p>- Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT.</p>

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
12	265090	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định).</p> <p>Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT.
13	265089	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp</p>	Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT;

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<p>nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định).</p> <p>Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu</p>		- Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT.
14	265088	<p>Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất</p>	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.</p> <p>Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định).</p> <p>Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích.</p> <p>Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	<p>Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND</p>	<p>- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT.</p>

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
15	265087	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích.</p> <p>Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT.
16	265086	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện	Không quy định (Thực hiện theo từng trường hợp)	Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.		BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT.
17	265085	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.</p> <p>Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích.</p> <p>Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<p>- Luật Đất đai ngày 29/11/2013;</p> <p>- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT;</p> <p>- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT;</p> <p>- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT.</p>

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
18	265084	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.</p> <p>Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định).</p> <p>Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích.</p> <p>Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT.
19	265083	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>Không quá 7 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất đo đạc vẽ lại bản đồ là không quá 50 ngày (không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp</p>	<p>Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 đường Trần Phú, phường 4, TP Đà Lạt, hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích</p> <p>Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp</p>	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<p>luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định).</p> <p>Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>		
20	265082	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích.</p> <p>Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
21	265081	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.</p> <p>Không quá 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT.
22	265080	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>Không quá 7 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của</p>	Cơ sở tôn giáo sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Theo quyết định Nghị 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<p>người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>			
23	265079	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.</p> <p>Không quá 7 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích.</p> <p>Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
24	265078	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích. Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT.
25	265077	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn	Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính	Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND.	- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT;

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày	Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.		- Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT.
26	265076	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. Không quá 03 ngày đối với trường hợp xóa đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; không quá 03 ngày đối với trường hợp đăng ký, xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu	Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích. Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND.	- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<p>giám định.</p> <p>Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>			
27	265075	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích.</p> <p>Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT.
28	265074	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	<p>- Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và</p>	<p>Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công</p>	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<p>hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>- Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>tỉnh, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích.</p> <p>Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	HĐND	- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT.
29	265068	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức	<p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày (không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất). Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng</p>	<p>Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích</p>	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<p>- Luật Đất đai ngày 29/11/2013;</p> <p>- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT.</p>

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày; trừ thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai.			
30	265067	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá QSDĐ đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy CNĐT; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (Đối với giao đất, cho thuê đất để thực dự án vì mục đích QP-AN; phát triển KT - XH	Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. - Thời hạn giải quyết: Không quá 20 ngày (không kể thời gian giải phóng mặt bằng; không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất). Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		vì lợi ích quốc gia, công cộng thì nộp hồ sơ trong thời gian thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt mà không phải chờ đến khi hoàn thành việc giải phóng mặt bằng)				
31	265066	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá QSDĐ đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao. (Đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất để thực dự án vì mục đích quốc phòng an ninh; phát triển KT - XH vì lợi ích quốc gia, công cộng thì nộp hồ sơ xin	Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. Thời hạn giải quyết: Không quá 20 ngày (không kể thời gian giải phóng mặt bằng; không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất). Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn	Tổ chức sử dụng đất nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích.	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		giao đất, thuê đất trong thời gian thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt mà không phải chờ đến khi hoàn thành việc giải phóng mặt bằng.)	thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày; trừ thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai.			
32	264893	Thủ tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở thuộc dự án nhà ở của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Không quy định cụ thể (thực hiện theo từng trường hợp)	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác định mức độ ô nhiễm môi trường, sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người. - Sở Tài nguyên và Môi trường lập hồ sơ thu hồi đất. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT.
33	264892	Thủ tục thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng	Quy định thời hạn giải quyết đối với một số trình tự như sau: a) Thời gian từ khi ban hành thông báo thu hồi đất đến khi ban hành Quyết định thu hồi đất: chậm nhất là 90 ngày đối với đất nông nghiệp và 180 ngày đối với đất phi nông nghiệp.	(1) Người có đất thu hồi nhận bản Thông báo thu hồi đất và dự họp phổ biến việc thực hiện Thông báo thu hồi đất; được thông báo	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật 45/2013/QH13 - Nghị định 43/2014/NĐ-CP - Thông tư 30/2014/TT-BTNMT - Nghị định 01/2017/NĐ-CP

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<p>Trường hợp người sử dụng đất trong khu vực thu hồi đất đồng ý để cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất trước thời hạn thì UBND cấp có thẩm quyền quyết định thu hồi đất mà không phải chờ đến hết thời hạn thông báo thu hồi đất.</p> <p>b) Thời gian ban hành Quyết định kiểm đếm bắt buộc: 10 ngày kể từ ngày người sử dụng đất được UBND cấp xã vận động, thuyết phục thực hiện Thông báo thu hồi đất.</p> <p>c) Thời gian thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 30 ngày kể từ ngày ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.</p> <p>Trường hợp vượt quá 30 ngày: nếu nhà nước chậm chi trả thì người có đất thu hồi được nhà nước thanh toán thêm một khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế tính trên số tiền chậm trả và thời gian chậm trả; nếu người có đất thu hồi không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì tiền bồi thường, hỗ trợ được gửi vào tài khoản tạm giữ của Kho bạc nhà nước.</p> <p>d) Thời gian bàn giao đất đối với</p>	<p>trên phương tiện thông tin đại chúng; được xem niêm yết Thông báo thu hồi.</p> <p>(2) Người có đất thu hồi được mời họp trực tiếp với Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng để có ý kiến về dự thảo Phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư và ký vào biên bản lấy ý kiến về dự thảo Phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư; nếu còn có ý kiến không đồng ý về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thu hồi chủ trì phối với Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng tổ chức đối thoại; xem dự thảo Phương án bồi thường, hỗ trợ tái</p>		

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<p>trường hợp người bị cưỡng chế thu hồi đất chấp hành quyết định cưỡng chế: chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày Ban thực hiện cưỡng chế lập biên bản ghi nhận sự chấp hành của người có đất bị thu hồi.</p>	<p>định cư được niêm yết công khai tại trụ sở UBND cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.</p> <p>(3) Người có đất thu hồi được nhận quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành, trong đó ghi rõ về mức bồi thường, hỗ trợ, bố trí nhà hoặc đất tái định cư (nếu có), thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ; thời gian bố trí nhà hoặc đất tái định cư (nếu có) và thời gian bàn giao đất đã thu hồi cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.</p> <p>(4) Người có đất thu</p>		

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				hồi được phổ biến về Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt; xem Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.		
34	264891	Thủ tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Không quy định cụ thể (thực hiện theo từng trường hợp)	Sở Tài nguyên và Môi trường lập hồ sơ thu hồi đất trên cơ sở căn cứ thu hồi đất đối với từng trường hợp thu hồi đất	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (04 thủ tục)						
01	264778	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường	Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Thời hạn quy định trên không bao gồm thời gian chủ cơ sở hoàn thiện chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ và gửi lại.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT.
02	264901	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản	Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Thời hạn quy định trên không bao gồm thời gian chủ cơ sở hoàn thiện chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ và gửi lại.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư 26/2015/TT-BTNMT ngày 28/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản.
03	264801	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp chủ nguồn thải CTNH không đăng ký tự tái sử dụng, tái chế, sơ chế, xử lý, đồng xử lý thu hồi năng lượng từ CTNH. 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp chủ nguồn thải CTNH đăng ký tự tái sử dụng, tái chế, sơ chế, xử lý, đồng xử lý thu hồi năng lượng từ CTNH.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu; - Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

STT	Số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
04	264800	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp chủ nguồn thải CTNH không đăng ký tự tái sử dụng, tái chế, sơ chế, xử lý, đồng xử lý thu hồi năng lượng từ CTNH. 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp chủ nguồn thải CTNH đăng ký tự tái sử dụng, tái chế, sơ chế, xử lý, đồng xử lý thu hồi năng lượng từ CTNH.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng, số 36 Trần Phú, Phường 4, thành phố Đà Lạt hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 38/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT.

B. THỦ TỤC THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CẤP HUYỆN (10 thủ tục)

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI (07 thủ tục)						
01	265163	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định). Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Buu chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT.
02	265155	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định). Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày. Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày	Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Buu chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT.

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.			
03	265124	Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân	<p>Không quá 15 ngày (không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).</p> <p>Không quá 25 ngày đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.</p> <p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p>	Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT.
04	265123	Thủ tục giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất	<p>Không quá 20 ngày (không kể thời gian giải phóng mặt bằng; không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).</p> <p>Không quá 30 ngày đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật;</p>	Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích hoặc nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu	Theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT.

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<p>không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.</p> <p>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p>			
05	265121	Thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân cấp huyện	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>- Thời hạn giải quyết: không quá 45 ngày;</p> <p>- Thời hiệu giải quyết tranh chấp đất đai: không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết tranh chấp đất đai lần đầu; đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì không quá 45 ngày mà các bên hoặc một trong các bên tranh chấp không có đơn gửi người có thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai lần hai thì quyết định giải quyết tranh chấp lần đầu có hiệu lực thi hành.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã,</p>	Người có đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp nộp đơn tại Bộ phận Một cửa Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không	<p>- Luật Đất đai ngày 29/11/2013;</p> <p>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP.</p>

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định; Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày; trừ thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai.			
06	264918	Thủ tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam (TTHC cấp huyện)	Không quy định cụ thể (thực hiện theo từng trường hợp)	- Cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác định mức độ ô nhiễm môi trường, sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác. - Phòng Tài nguyên và Môi trường lập hồ sơ thu hồi đất.	Không	- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT.
07	264917	Thủ tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại	Không quy định cụ thể (thực hiện theo từng trường hợp)	Phòng Tài nguyên và Môi trường trường lập hồ sơ thu hồi đất trên cơ sở căn cứ thu hồi	Không	- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		đất đối với trường hợp thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam		đất đối với từng trường hợp thu hồi đất		- Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT.
TTHC LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (02 thủ tục)						
01	264790	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường	Thời gian giải quyết: không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Trong đó: - Tại Phòng Tài nguyên và Môi trường: 08 ngày; - Tại UBND cấp huyện: 02 ngày.	Nộp hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.
02	265165	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản	Thời gian giải quyết: không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Trong đó: - Tại Phòng Tài nguyên và Môi trường: 08 ngày; - Tại UBND cấp huyện: 02 ngày.	Nộp hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; - Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản.
LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC (01 thủ tục)						
01	264925	Đăng ký khai thác nước dưới đất (TTHC cấp huyện)	<p>Trong thời hạn không quá mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ khai, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm hoàn thành hai (02) tờ khai và nộp cho cơ quan đăng ký;</p> <p>Trong thời hạn không quá mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ khai của tổ chức, cá nhân, cơ quan đăng ký có trách nhiệm kiểm tra nội dung thông tin, xác nhận và tờ khai và gửi một (01) bản cho tổ chức, cá nhân.</p>	Nộp hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012

C. THỦ TỤC THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CẤP XÃ (02 thủ tục)

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI (01 thủ tục)						
01	265149	Hòa giải tranh chấp đất đai (cấp xã)	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định;</p> <p>- Thời hạn giải quyết: không quá 45 ngày;</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p>	Người có đơn yêu cầu hòa giải gửi đơn đến Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	Không	<p>- Luật Đất đai ngày 29/11/2013;</p> <p>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP.</p>
LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (01 thủ tục)						
01	264792	Tham vấn báo cáo đánh giá tác động môi trường	Trong thời hạn mười (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	Không	<p>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;</p> <p>- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT.</p>